

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHN TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
KHOA DỆT MAY VÀ THỜI TRANG
BỘ MÔN: THIẾT KẾ THỜI TRANG

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
HỌC PHẦN: THIẾT KẾ THỜI TRANG

1. THÔNG TIN CHUNG

Tên học phần (tiếng Việt):	THIẾT KẾ THỜI TRANG
Tên học phần (tiếng Anh):	FASHION DESIGN
Mã môn học:	M18
Khoa/Bộ môn phụ trách:	DỆT MAY VÀ THỜI TRANG
Giảng viên phụ trách chính:	Th.S Vũ Sinh Lương Email: vsluong@uneti.edu.vn
GV tham gia giảng dạy:	Th.S Vũ Dương Quang
Số tín chỉ:	3 (39, 12, 45, 90) Trong đó N: số tín chỉ; a: số tiết LT; b: số tiết TH/TL; $a+b/2 = 15 \times N$ Số giờ sinh viên tự học: $30 \times N$ (Khoản 3 điều 3, Quy chế 686/ĐJKTKTCN, 10.10.2018)
Số tiết Lý thuyết:	39
Số tiết TH/TL:	12
Số tiết Tự học:	90
Tính chất của học phần:	Bắt buộc
Học phần tiên quyết:	Không
Học phần học trước:	Hình họa thời trang
Các yêu cầu của học phần:	Sinh viên có tài liệu học tập

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: một và thời trang, quá trình sáng tác mẫu, khái niệm, vai trò, ý nghĩa của nguồn tư liệu-cảm hứng sáng tác trong thiết kế thời trang; phương pháp lựa chọn và nghiên cứu nguồn tư liệu-cảm hứng sáng tác

trong thiết kế thời trang phù hợp các mục đích và chủ đề; khái niệm, đặc điểm của biểu tượng thời trang và phương pháp xây dựng biểu tượng thời trang để sáng tác mẫu trang phục mới dựa trên nghiên cứu nguồn tư liệu-cảm hứng sáng tác.

3. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN ĐỐI VỚI NGƯỜI HỌC

Kiến thức

-Trình bày được khái niệm, đặc điểm tính chất của mốt, phân nhóm mốt, các nguyên tắc phát triển mốt, mục tiêu nhiệm vụ của sáng tác mẫu, quá trình sáng tác mẫu.

-Mô tả được nguồn sáng tác, vai trò và phương pháp lựa chọn nguồn sáng tác phù hợp yêu cầu.

-Định nghĩa được khái niệm, đặc điểm, bố cục, màu sắc của biểu tượng thời trang, các bước xây dựng biểu tượng thời trang.

Kỹ năng

-Thực hiện đầy đủ quy trình phác thảo mẫu biểu tượng thời trang cho sáng tác mẫu trang phục

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

-Có phẩm chất đạo đức tốt, tuân thủ nội quy, quy định pháp luật, trung thực nhiệt tình trong công việc. Có khả năng tự học hỏi, tích cực cập nhật kiến thức trong lĩnh vực thời trang. Có trách nhiệm nghề nghiệp, luôn có tinh thần cầu thị, xây dựng và thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp.

4. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Mã CDR	Mô tả CDR học phần <i>Sau khi học xong môn học này, người học có thể:</i>	CDR của CTĐT
G1	Về kiến thức	
<i>G1.1.1</i>	-Trình bày được khái niệm, đặc điểm tính chất của mốt, phân nhóm mốt, các nguyên tắc phát triển mốt, mục tiêu nhiệm vụ của sáng tác mẫu.	[1.3.4]
<i>G1.1.2</i>	-Khái quát được quá trình sáng tác mẫu trang phục.	[1.3.4]
<i>G1.2.1</i>	-Mô tả được nguồn sáng tác, vai trò và phương pháp lựa chọn nguồn sáng tác phù hợp yêu cầu.	[1.3.4]
<i>G1.2.2</i>	-Định nghĩa được khái niệm, đặc điểm, bố cục, màu sắc của biểu tượng thời trang, các bước xây dựng biểu tượng thời trang.	[1.3.4]
G2	Về kỹ năng	
<i>G2.1.1</i>	-Lập lại được các bước xây dựng biểu tượng thời trang	[2.1.1]
<i>G2.1.2</i>	-Thực hiện đầy đủ quy trình phác thảo mẫu biểu tượng thời trang cho sáng tác mẫu trang phục	[2.1.1]
G3	Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
<i>G3.1.1</i>	- Có phẩm chất đạo đức tốt, tuân thủ nội quy, quy định pháp luật, trung thực nhiệt tình trong công việc.	[3.1.1]
<i>G3.1.2</i>	-Có khả năng tự học hỏi, tích cực cập nhật kiến thức trong lĩnh vực thời trang.	[3.1.2]

G3.2.1	-Có trách nhiệm nghề nghiệp, luôn có tinh thần cầu thị, xây dựng và thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp.	[3.2.1]
--------	---	---------

5. NỘI DUNG MÔN HỌC, KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Tuần thứ	Nội dung	Số tiết LT	Số tiết TH	Tài liệu học tập, tham khảo
1	Chương 1: Quá trình sáng tác mẫu trang phục <i>1.1. Các khái niệm cơ bản</i> 1.1.1. Khái niệm Mốt 1.1.2. Khái niệm mốt trong trang phục 1.1.3. Khái niệm thời trang <i>1.2. Các đặc điểm tính chất của mốt</i> 2.1.1. Tính tâm lý- văn hóa xã hội	3		1,2,3
2	2.1.2. Tính nghệ thuật 2.1.3. Tính thời sự- mới lạ 2.1.4. Tính chu kỳ	3		1,2,3
3	<i>1.3. Phân nhóm mốt</i> <i>1.4. Các nguyên tắc phát triển mốt</i> <i>1.5. Mục đích nhiệm vụ của sáng tác mẫu</i>	3		1,2,3
4	<i>1.6. Quá trình sáng tác mẫu trang phục</i> 1.6.1. Quy trình sáng tác mẫu 1.6.2. Phương tiện và kỹ thuật sáng tác 1.6.3. Nhận xét và phê phán mẫu	3		1,2,3
5	Chương 2: Nguồn sáng tác 2.1. Khái niệm nguồn sáng tác 2.2 Vai trò của nguồn sáng tác trong thiết kế thời trang	3		1,2,3
6	2.3. Phương pháp lựa chọn nguồn sáng tác trong thiết kế thời trang 2.3.1. Lựa chọn nguồn sáng tác theo mục đích của mẫu 2.3.2. Lựa chọn nguồn sáng tác theo đối tượng sử dụng mẫu	3		1,2,3
7	Chữa bài tập + Kiểm tra		6	1,2,3
8	Chương 3: Biểu tượng thời trang 3.1. Khái niệm biểu tượng thời trang 3.2. Đặc điểm của biểu tượng thời trang	3		1,2,3,4,5
9	3.3. Bố cục của biểu tượng thời trang 3.3.1. Trọng tâm của biểu tượng thời trang 3.3.2. Phương pháp xây dựng bố cục của biểu tượng thời trang 3.4. Màu sắc của biểu tượng thời trang	3		1,2,3,4,5
10	3.5. Các bước xây dựng biểu tượng thời trang 3.5.1. Nghiên cứu nguồn sáng tác	3		1,2,3,4,5

11	3.5.2. Chép mẫu nguồn sáng tác - Lựa chọn góc độ thể hiện - Phương pháp thể hiện mẫu	3		1,2,3,4,5
12	3.5.3. Các phương án bố cục-cách điệu mẫu - Lựa chọn phom dáng mẫu - Vẽ cách điệu nguồn sáng tác	3		1,2,3,4,5
13	3.5.4. Các phương án bố cục BTTT	3		1,2,3,4,5
14	3.5.4. Các phương án màu cho BTTT - Phương án màu từ nguồn sáng tác - Phương án màu theo xu hướng thời trang	3		1,2,3,4,5
15	Chữa bài tập + Kiểm tra		6	1,2,3,4,5

6. MA TRẬN MỨC ĐỘ ĐÓNG GÓP CỦA NỘI DUNG GIẢNG DẠY ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

Mức 1: Thấp

Mức 2: Trung bình

Mức 3: Cao

Chương	Nội dung giảng dạy	Chuẩn đầu ra học phần									
		G1.1.1	G1.1.2	G1.2.1	G1.2.2	G2.1.1	G2.1.2	G3.1.1	G3.1.2	G3.2.1	
1	Chương 1: Quá trình sáng tác mẫu trang phục										
	1.1. Các khái niệm cơ bản	2						2	2	2	
	1.2. Các đặc điểm tính chất của một	2						2	2	2	
	1.3. Phân nhóm một	2						2	2	2	
	1.4. Các nguyên tắc phát triển một	2						2	2	2	
	1.5. Mục đích nhiệm vụ của sáng tác mẫu	2						2	2	2	
	1.6. Quá trình sáng tác mẫu trang phục		2					2	2	2	
2	Chương 2: Nguồn sáng tác										
	2.1. Khái niệm nguồn sáng tác			2				2	2	2	
	2.2. Vai trò của nguồn sáng tác trong thiết kế thời trang			2				2	2	2	
	2.3. Phương pháp lựa chọn nguồn sáng tác trong thiết kế thời trang			3				2	3	3	
3	Chương 3: Biểu tượng thời trang										
	3.1. Khái niệm biểu tượng thời trang				2	3	3	2	2	2	
	3.2. Đặc điểm của biểu tượng thời trang				2	3	3	2	2	2	

Chương	Nội dung giảng dạy	Chuẩn đầu ra học phần								
		G1.1.1	G1.1.2	G1.2.1	G1.2.2	G2.1.1	G2.1.2	G3.1.1	G3.1.2	G3.2.1
	3.3. Bố cục của biểu tượng thời trang				2	3	3	2	2	2
	3.4. Màu sắc của biểu tượng thời trang				2	3	3	2	2	2
	3.5. Các bước xây dựng biểu tượng thời trang				2	3	3	2	2	2

7. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

TT	Điểm thành phần	Quy định	Chuẩn đầu ra học phần								
			G1.1.1	G1.1.2	G1.2.1	G1.2.2	G2.1.1	G2.1.2	G3.1.1	G3.1.2	G3.2.1
1	Điểm quá trình (40%)	1. Kiểm tra thường xuyên + Hình thức: <i>Tham gia thảo luận, kiểm tra 15 phút, hỏi đáp</i> + Số lần: <i>Tối thiểu 1 lần/sinh viên</i> + Hệ số: <i>1</i>	x	x	x	x	x	x	x	x	x
		2. Kiểm tra định kỳ lần 1 + Hình thức: <i>Tự luận</i> + Thời điểm: <i>Sau khi học hết chương 1</i> + Hệ số: <i>2</i>	x	x					x	x	x
		3. Kiểm tra định kỳ lần 2 + Hình thức: <i>Tự luận</i> + Thời điểm: <i>sau khi học hết chương 2</i> + Hệ số: <i>2</i>	x	x	x				x	x	x
		4. Kiểm tra định kỳ lần 3 + Hình thức: <i>Tự luận</i> + Thời điểm: <i>sau khi</i>	x	x	x	x	x	x	x	x	x

TT	Điểm thành phần	Quy định	Chuẩn đầu ra học phần									
			G1.1.1	G1.1.2	G1.2.1	G1.2.2	G2.1.1	G2.1.2	G3.1.1	G3.1.2	G3.2.1	
		học hết chương 3 + Hệ số: 2										
		5. Kiểm tra chuyên cần + Hình thức: <i>Điểm danh theo thời gian tham gia học trên lớp</i> + Hệ số: 3	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
2	Điểm thi kết thúc học phần (60%)	+ Hình thức: <i>Tự luận</i> + Thời điểm: <i>Theo lịch thi học kỳ</i> + Tính chất: <i>Bắt buộc</i>	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x

8. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

✓ Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến môn học. Nêu nội dung cốt lõi của chương và tổng kết chương, sử dụng bài giảng điện tử và các mẫu bài tập trong giảng dạy. Tập trung hướng dẫn học, tư vấn học, phản hồi kết quả thảo luận, bài tập lớn, kết quả kiểm tra và các nội dung lý thuyết chính mỗi chương.

✓ Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Phương pháp thuyết trình; Phương pháp thảo luận nhóm; Phương pháp minh họa; Phương pháp miêu tả, làm mẫu.

✓ Sinh viên chuẩn bị bài từng chương, làm bài tập đầy đủ, trau dồi kỹ năng làm việc nhóm để chuẩn bị bài thảo luận.

✓ Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau.

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

9.1. Quy định về tham dự lớp học

✓ Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

✓ Sinh viên vắng quá 50% buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại vào học kỳ sau.

✓ Tham dự các tiết học lý thuyết

✓ Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao

✓ Tham dự kiểm tra giữa học kỳ

- ✓ Tham dự thi kết thúc học phần
- ✓ Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

9.2. Quy định về hành vi lớp học

- ✓ Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.
- ✓ Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 15 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.
- ✓ Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.
- ✓ Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

10. TÀI LIỆU HỌC TẬP, THAM KHẢO

10.1. Tài liệu học tập:

[1]. Tài liệu học tập, *Thiết kế thời trang*, Trường Đại học Kinh tế- Kỹ thuật Công nghiệp.

10.2. Tài liệu tham khảo:

[2]. *Những cơ sở của thiết kế mỹ thuật quần áo*, Trường Kinh tế Kỹ thuật CN nhẹ, 1994

[3]. Trần Thủy Bình, *Giáo trình Mỹ thuật trang phục*, NXB Giáo dục, 2005.

[4]. Bùi Viết Khâm, *Vẽ mỹ thuật*, Trường Cao đẳng Kinh tế- Kỹ thuật Công nghiệp nhẹ, 1996

[5]. Website, sách, báo, tạp chí một và thời trang.

11. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- ✓ Các Khoa, Bộ môn phổ biến đề cương chi tiết cho toàn thể giáo viên thực hiện.
- ✓ Giảng viên phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào buổi học đầu tiên của học phần.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng đề cương chi tiết đã được duyệt.

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Trưởng khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trưởng bộ môn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người biên soạn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Vũ Sinh Lương